

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-KDTM ngày 09 tháng 4 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Quốc tế Đ, địa chỉ: Cụm C, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông LIN CHENG LIAN, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đăng M, sinh năm 1979, địa chỉ: H N, Phường G, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 27/02/2024).

- *Bị đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) L, địa chỉ: địa chỉ: Lô C, khu Công nghiệp K, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà H, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Thế K, sinh năm 1984, địa chỉ: Lô C, khu Công nghiệp K, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương (văn bản ủy quyền ngày 05/7/2024).

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Quốc tế Đ với Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH L có trách nhiệm thanh toán cho Quốc tế Đ số tiền mua bán hàng hóa tính đến ngày 05/7/2024 là 2.682.473.221 đồng (Hai tỷ, sáu trăm tám mươi hai triệu, bốn trăm bảy mươi ba nghìn, hai trăm hai mươi mốt đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất do theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại năm 2005 được hướng dẫn tại Điều 11 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Công ty TNHH L phải chịu số tiền là 42.824.732 đồng (Bốn mươi hai triệu, tám trăm hai mươi bốn nghìn, bảy trăm ba mươi hai đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn Quốc tế Đ số tiền tạm ứng án phí là 42.061.124 đồng (Bốn mươi hai triệu, không trăm sáu mươi một nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/2023/0003679 ngày 14/3/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng